

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2022-2023

Môn học : Thực tập sản xuất (CNKT CK) - MH1102145

Mã lớp học phần: MH110214504 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Hồ Đức Quyết - (02044)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Hồ Đức Quyết Ký tên: Hàm

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2010040034	Huỳnh Tấn Thành	21/09/2002	<u>Thư</u>		9	chín	C22CK2	
2	2010040041	Nguyễn Ngọc Thạch	21/07/2002	<u>Thư</u>		8	Tám	C22CK2	
3	2010040039	Nguyễn Văn Thiện	23/06/2002	<u>Thư</u>		8	Tám	C22CK2	
4	2010040027	Nguyễn Hữu Thịnh	07/01/2002	<u>Thư</u>		9	chín	C22CK2	
5	2010040037	Trần Văn Tình	15/04/2001	<u>Thư</u>		9	chín	C22CK2	
6	2010040052	Phạm Minh Toàn	02/08/2002	<u>Thư</u>		9	chín	C22CK3	
7	2010040043	Nguyễn Minh Triết	25/10/2002	<u>Thư</u>		8	Tám	C22CK2	
8	2010040055	Ksor Quang Trung	07/01/2002	<u>Thư</u>		8	Tám	C22CK3	
9	2010100106	Trần Minh Trung	12/08/2002	<u>Thư</u>		9	chín	C22CK3	
10	2010040048	Đào Hải Trường	18/09/2002	<u>Thư</u>		7	Bảy	C22CK2	
11	2010040019	Phan Tấn Trường	08/05/2002	<u>Thư</u>		9	chín	C22CK1	
12	2010040006	Nguyễn Thanh Tùng	19/02/2002	<u>Thư</u>		9	chín	C22CK1	
13	2010040035	Nguyễn Thanh Tùng	29/07/2002	<u>Thư</u>		9	chín	C22CK2	
14	2010040024	Đặng Quang Vinh	07/12/2002	<u>Thư</u>		9	chín	C22CK1	
15	2010040076	Nguyễn Tuấn Vũ	26/02/2002	<u>Thư</u>		9	chín	C22CK3	

Lưu ý: sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 15 vắng thi: _____ Số bài thi/Số tờ: 4 / _____

Số sinh viên đạt/không đạt: 15 / _____

Tỷ lệ đạt: 100 %

Ngày 01 tháng 11 năm 2022

TRƯỜNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 01 tháng 11 năm 2022

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Hàm

Hồ Đức Quyết

QUẢN TRỊ ĐOÀN KINH HOẠT
PHÒNG
KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2022-2023

Môn học : Thực tập sản xuất (CNKT CK) - MH1102145

Mã lớp học phần: MH110214504

Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Hồ Đức Quyết - (02044)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Hồ Đức Quyết Ký tên: Hồ Đức Quyết

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2010040034	Huỳnh Tấn Thành	21/09/2002	<u>Thần</u>	9	chín	C22CK2	
2	2010040041	Nguyễn Ngọc Thạch	21/07/2002	<u>Thạch</u>	9	chín	C22CK2	
3	2010040039	Nguyễn Văn Thiện	23/06/2002	<u>Thiện</u>	9	chín	C22CK2	
4	2010040027	Nguyễn Hữu Thịnh	07/01/2002	<u>Thịnh</u>	9	chín	C22CK2	
5	2010040037	Trần Văn Tình	15/04/2001	<u>Tình</u>	9	chín	C22CK2	
6	2010040052	Phạm Minh Toàn	02/08/2002	<u>Toàn</u>	9	chín	C22CK3	
7	2010040043	Nguyễn Minh Triết	25/10/2002	<u>Triết</u>	9	chín	C22CK2	
8	2010040055	Ksor Quang Trung	07/01/2002	<u>Trung</u>	8	Tám	C22CK3	
9	2010100106	Trần Minh Trung	12/08/2002	<u>Trung</u>	9	chín	C22CK3	
10	2010040048	Đào Hải Trường	18/09/2002	<u>Trường</u>	7	Bảy	C22CK2	
11	2010040019	Phan Tấn Trường	08/05/2002	<u>Trường</u>	9	chín	C22CK1	
12	2010040006	Nguyễn Thanh Tùng	19/02/2002	<u>Tùng</u>	9	chín	C22CK1	
13	2010040035	Nguyễn Thanh Tùng	29/07/2002	<u>Tùng</u>	9	chín	C22CK2	
14	2010040024	Đặng Quang Vinh	07/12/2002	<u>Vinh</u>	9	chín	C22CK1	
15	2010040076	Nguyễn Tuấn Vũ	26/02/2002	<u>Vũ</u>	8	Tám	C22CK3	

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi: 15 vắng thi: 0. Số bài thi: 15 / _____.Số sinh viên đạt/không đạt: 15 / _____Tỷ lệ đạt: 100 %Ngày 21 tháng 09 năm 2022

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)



ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 24 tháng 10 năm 2022

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)



PHÒNG
KHẢO THÍ VÀ KIỂM ĐỊNH

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 1 - Năm học : 2022-2023

Môn học : Thực tập sản xuất (CNKT CK) - MH1102145

Mã lớp học phần: MH110214504

Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Hồ Đức Quyết - (02044)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Hồ Đức Quyết Ký tên: Nguyen

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2010040034	Huỳnh Tấn Thành	21/09/2002	<u>Thun</u>	8	Tam	C22CK2	
2	2010040041	Nguyễn Ngọc Thạch	21/07/2002	<u>Thun</u>	8	Tam	C22CK2	
3	2010040039	Nguyễn Văn Thiện	23/06/2002	<u>Thun</u>	8	Tam	C22CK2	
4	2010040027	Nguyễn Hữu Thịnh	07/01/2002	<u>Thun</u>	8	Tam	C22CK2	
5	2010040037	Trần Văn Tình	15/04/2001	<u>Thun</u>	9	Chun	C22CK2	
6	2010040052	Phạm Minh Toàn	02/08/2002	<u>Thun</u>	9	Chun	C22CK3	
7	2010040043	Nguyễn Minh Triết	25/10/2002	<u>Thun</u>	8	Tam	C22CK2	
8	2010040055	Ksor Quang Trung	07/01/2002	<u>Thun</u>	7	Bay	C22CK3	
9	2010100106	Trần Minh Trung	12/08/2002	<u>Thun</u>	8	Tam	C22CK3	
10	2010040048	Đào Hải Trường	18/09/2002	<u>Thun</u>	8	Tam	C22CK2	
11	2010040019	Phan Tấn Trường	08/05/2002	<u>Thun</u>	9	Chun	C22CK1	
12	2010040006	Nguyễn Thanh Tùng	19/02/2002	<u>Thun</u>	8	Tam	C22CK1	
13	2010040035	Nguyễn Thanh Tùng	29/07/2002	<u>Thun</u>	8	Tam	C22CK2	
14	2010040024	Đặng Quang Vinh	07/12/2002	<u>Thun</u>	8	Tam	C22CK1	
15	2010040076	Nguyễn Tuấn Vũ	26/02/2002	<u>Thun</u>	8	Tam	C22CK3	

Lưu ý: Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi: 18 vắng thi: 0 Số bài thi: 15 / _____Số sinh viên đạt/không đạt: 15 / _____Tỷ lệ đạt: 100 %Ngày 18 tháng 10 năm 2022

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)



ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 17 tháng 10 năm 2022

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

